TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN D** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HS-ST
Ngày 17-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN D, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thanh Giản

Ông Ngô Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hưng -Thư ký Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đình Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân quận D và điểm cầu thành phần Phòng xét xử trực tuyến Nhà Tạm giữ công an quận D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2023/TLST- HS ngày 16 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Đỗ Văn T sinh năm 1993, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường M, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn S và bà Cao Thị T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 16 tháng 11 năm 2022 đến ngày 22 tháng 11 năm 2022 chuyển tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an quận D, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Bùi Hữu H, vắng mặt;

- *Những người chứng kiến:* Anh Nguyễn Thành T, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 11 giờ ngày 16/11/2022 Đỗ Văn T điều khiển xe mô tô 15B3 - 925.12 mượn của chị Đồng Thị D trú tại tổ dân phố Quý Kim, phường Hợp Đức,

quận Đ, thành phố Hải Phòng đi từ nhà ở của T đến khu vực đường tàu H, quận L mua của một người đàn ông không quen biết 04 viên ma túy đựng trong 01 gói nilon màu trắng với giá 1.200.000 đồng về để sử dụng. T cho gói ma túy vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng để vào túi quần phía sau bên trái rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Trên đường về đến đường Đ thuộc địa phận Tổ 1, phường H, quận D thì bị lực lượng Công an quận D dừng xe kiểm tra. T để xe lại bỏ chạy lên vỉa hè được khoảng 10 mét thì lấy gói ma túy cất giấu trong túi quần ném xuống vỉa hè. Ngay lúc đó lực lượng Công an đã bắt giữ được T cùng vật chứng gồm: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 gói nilon màu trắng kích thước 6,5x4 cm đựng 04 viên nén màu xám hình tròn; 01 xe mô tô biển kiểm soát 15B3 - 925.12.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận D tiến hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Văn T tại tổ dân phố N, phường M, quận Đ, thành phố Hải Phòng nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Kết luận giám định số 624/KL-KTHS (MT) ngày 21/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: *"Các viên nén màu xám gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,65 gam, loại MDMA*".

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận D, Đỗ Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Chị Đồng Thị D khai: Chồng chị là anh Nguyễn Xuân H có quan hệ bạn bè với Đỗ Văn T từ trước vì cùng là bạn nghiện. Hiện nay anh H đang chấp hành án tại giam Xuân Nguyên. Khoảng 10 giờ ngày 16/11/2022, T sang mượn xe mô tô biển kiểm soát 15B3 - 925.12 và nói là đi công việc, chị D cho mượn và không biết T đi đâu, làm gì. Hiện nay chị đã nhận lại xe.

Về vật chứng của vụ án, hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận D đang quản lý: 01 phong bì niêm phong số 624/2022/PC09 chứa số ma túy còn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Do chưa xác định được nhân thân, lai lịch người đã bán ma túy cho T tại khu vực đường tàu M, quận L, thành phố Hải Phòng vào trưa ngày 16/11/2022 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận D tiếp tục điều tra để xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 15/02/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng đã truy tố Đỗ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đỗ Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội tái hòa nhập cộng đồng và làm công dân có ích cho xã hội.

Toàn bộ những người làm chứng và người chứng kiến đều vắng mặt tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D trình bày lời luận tội: Sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Đỗ Văn T từ 30 (ba mươi) tháng tù đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói của mẫu vật; về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Về tội danh, về căn cứ pháp luật áp dụng: Không tranh luận. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo sớm có cơ hội hòa nhập cộng đồng và làm công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận D, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận D thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng và người chứng kiến tại phiên tòa: Toàn bộ những người này đều đã có lời khai trong quá trình điều tra, những lời khai này đã được Cơ quan điều tra thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về nội dung:

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận như sau: Vào khoảng hơn 12 giờ ngày 16/11/2022, trên trục đường Đ theo hướng từ Đ đi C thuộc địa phận Tổ 1, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng, Đỗ Văn T đã có

hành vi cất giấu trái phép 1,65 gam chất ma túy (loại MDMA) trong túi quần dài bên trái, phía sau của T với mục đích để sử dụng nên cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 15/02/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng đã truy tố đối với bị cáo Đỗ Văn T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đồng thời bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự được khen thưởng, có bố đẻ (ông Đỗ Văn Sánh) là Thanh niên xung phong, mẹ đẻ (bà Cao Thị Tuyệt) là người khuyết tật được hưởng bảo trợ xã hội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

[6] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, tự nhận là đối tượng nghiện ma túy.

[7] Về hình phạt đối với bị cáo: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tệ nạn ma túy đã và đang là hiểm họa lớn, gây tác hại xấu cho sức khỏe con người, làm băng hoại các giá trị đạo đức, văn hóa, truyền thống của dân tộc, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và là nguyên nhân, tiền đề làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do vậy căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, xử phạt bị cáo ở trên mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và như mức đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị lớn nên không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy còn lại sau giám định là "Vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ trái phép". Do vậy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

[10] Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển kiểm soát 15B3 - 925.12 đăng ký chủ sở hữu mang tên anh Nguyễn Xuân H là tài sản chung của vợ chồng anh Hoàng và chị Đồng Thị D. Chị D cho T mượn xe nhưng không biết T sử dụng xe

để đi đâu, làm gì nên Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an quận D đã trả lại cho chị Đồng Thị D là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông đã bán ma túy cho T tại khu vực đường tàu M, quận L, thành phố Hải Phòng vào trưa ngày 16/11/2022, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận D tiếp tục điều tra để xử lý sau là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[12] Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 và Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 16 tháng 11 năm 2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 1,38 gam MAMD được chứa trong 01 (một) bì giấy niêm phong số 624MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và 01 bì giấy bên trong chứa vỏ bao thuốc lá Thăng Long (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 02 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Đỗ Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06; PC10 Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND quận D;
- CA quận D;
- Chi cục THADS quận D;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Duyến